

Số: 939 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 27 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

SỐ: 5659  
ĐẾN: 29/12/2017

Chuyên: *LĐ Sĩ, VP, CS, CT, ĐTW, TW, Sĩ* ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 06/01/2017 của Bộ chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-TTg ngày 02/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH của tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 91/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Trung du miền núi Bắc Bộ đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND, ngày 08 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 56/TTr-SVHTTDL, ngày 13/11/2017; Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 566/BC-SKHĐT ngày 14/11/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Mục tiêu phát triển**

**1.1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển văn hóa, gia đình đảm bảo giữ gìn bản sắc của mảnh đất và con

người Bắc Giang; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, gắn với phát triển du lịch bền vững.

Phát triển hoạt động thể dục thể thao ngày càng đa dạng, phong phú, bền vững, giữ gìn và phát huy các môn thể thao truyền thống, từng bước phát triển các môn thể thao hiện đại.

Xây dựng Bắc Giang trở thành tỉnh có thương hiệu du lịch; là điểm đến của du lịch văn hóa - tâm linh, sinh thái hấp dẫn, có vị trí quan trọng trong khu vực Đông Bắc bộ, Trung du và Miền núi phía Bắc. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

## **1.2. Mục tiêu cụ thể**

### **a. Lĩnh vực văn hóa**

Đến năm 2020: 25-30% tổng số di tích xếp hạng được tu bổ, tôn tạo; phát triển thư viện tỉnh thành thư viện điện tử, 35-40% số xã, phường, thị trấn có phòng đọc, thư viện; 80% số xã, phường, thị trấn có Nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa thể thao; 95% số thôn, bản, tổ dân phố có Nhà văn hóa; 85% số hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”, 71% số thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa, 85% số cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 60% số xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, 80% số phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 100% số xã có Ban công tác gia đình.

Đến năm 2025: 35-40% tổng số di tích xếp hạng được tu bổ, tôn tạo; xây dựng trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh; 90% các huyện có Trung tâm Văn hóa - Thể thao đạt chuẩn; 100% số xã, phường, thị trấn có Nhà văn hóa, Trung tâm Văn hóa - Thể thao; 100% số thôn, bản, tổ dân phố có Nhà văn hóa; 87% số hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”, 73% số thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; 90% số cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 100% số xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, 100% số phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

Đến năm 2030: 60% tổng số di tích xếp hạng được tu bổ, tôn tạo; 100% thư viện huyện có phần mềm quản lý thư viện điện tử; 90% số hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 75% số thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; 95% số cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

### **b. Lĩnh vực thể thao**

Đến năm 2020: 34-35% dân số tập luyện thể dục thể thao thường xuyên; 20-22% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao, 100% cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang tập luyện thể dục thể thao thường xuyên; 100% các trường phổ thông thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa; 62% trường THPT có nhà thi đấu đa năng; 15 môn thể thao thành tích cao, trọng điểm của tỉnh được đầu tư, phát triển; 40-45 VĐV đạt cấp I, kiện tướng trở lên; Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc giành 110-130 huy chương các loại, nằm trong 20 tỉnh đứng đầu toàn quốc.

Đến năm 2025: 37-38% dân số tập luyện thể dục thể thao thường xuyên; 24-25% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao; 85% trường THPT có nhà thi đấu đa năng; 20% các trường THCS có nhà thi đấu đa năng; xây dựng khu liên hợp thể thao của tỉnh, bao gồm sân vận động mới; 45-55 vận động viên đạt cấp I, kiện

tướng trở lên; Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc giành 250-300 huy chương các loại, duy trì năm trong 18 tỉnh đứng đầu toàn quốc.

Đến năm 2030: 40% dân số tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, 35% số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao; 100% trường THPT có nhà thi đấu đa năng; 50% các trường THCS có nhà thi đấu đa năng; 50-70 vận động viên đạt cấp I, kiện tướng trở lên; giành 450-500 huy chương các loại, duy trì năm trong 15 tỉnh đứng đầu toàn quốc.

### *c. Lĩnh vực du lịch*

Đến năm 2020: Đón trên 2,7 triệu lượt khách (trong đó khách quốc tế trên 20.000 lượt); tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 2.800 tỷ đồng; có 5.800 buồng lưu trú và tạo việc làm cho khoảng 8.700 lao động.

Đến năm 2025: Đón trên 4,5 triệu lượt khách (trong đó khách quốc tế trên 65.000 lượt); tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 7.300 tỷ đồng; có 9.400 buồng lưu trú và tạo việc làm cho khoảng 14.100 lao động.

Đến năm 2030: Đón khoảng 7,3 triệu lượt khách (trong đó khách quốc tế khoảng 240.000 lượt); tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 18.500 tỷ đồng; có 16.200 buồng lưu trú và tạo việc làm cho khoảng 24.300 lao động.

## **2. Phương hướng phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

### **2.1. Lĩnh vực văn hóa**

Ưu tiên tu bổ, tôn tạo các di tích đã xếp hạng bị xuống cấp, các di tích có giá trị phát triển du lịch. Tập trung xây dựng hồ sơ đề nghị nâng cấp di tích quốc gia đặc biệt (Di tích khảo cổ con đường Hoàng Dương Phất pháp theo dấu chân Phật Hoàng Trần Nhân Tông, Khu di tích 6 điều Bác Hồ dạy công an Nhân dân gắn với chùa Tứ Giáp).

Đa dạng các hoạt động nghệ thuật biểu diễn phục vụ du lịch. Từng bước thực hiện cơ chế tự chủ một phần hoạt động đối với Nhà hát chèo. Phát triển các trung tâm biểu diễn nghệ thuật tư nhân.

Giữ vững và tăng dần số buổi chiếu phim, giảm dần hoạt động chiếu bóng lưu động miền núi. Từng bước thực hiện cơ chế tự chủ hoạt động đối với hoạt động Điện ảnh, phát hành phim, chiếu bóng. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phát triển các rạp chiếu phim tư nhân.

Tăng cường cơ sở vật chất, phát triển các hoạt động dịch vụ thư viện, từng bước thực hiện cơ chế tự chủ một phần đối với Thư viện tỉnh. Tập trung phát triển hệ thống thư viện điện tử, thư viện tư nhân.

Tăng cường số lượng, chất lượng hoạt động trưng bày tại Bảo tàng tỉnh. Phát triển các hoạt động dịch vụ ngành Bảo tàng nhằm từng bước thực hiện cơ chế tự chủ một phần kinh phí hoạt động. Hỗ trợ thu hút đầu tư phát triển bảo tàng tư nhân.

Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa các cấp, đầu tư trang thiết bị và nâng cao chất lượng hoạt động. Hoàn thành quy hoạch đất các công trình văn hóa, thể thao cấp huyện, xã, phường, thị trấn; xây mới và nâng cấp Trung tâm Văn hóa -

Thể thao cấp xã, cấp thôn, đảm bảo 100% đạt chuẩn.

Tập trung nguồn lực, tạo điều kiện đầu tư tu bổ, tôn tạo các công trình văn hóa, tín ngưỡng trên địa bàn toàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phát triển các phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng qua các lễ hội dân gian, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ...

Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo của trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch, mở mới các lớp đào tạo nghề phục vụ du lịch. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của ban công tác gia đình, đặc biệt tại cấp xã, phát triển các Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình.

## **2.2. Lĩnh vực thể dục, thể thao**

Phát triển sâu rộng và bền vững thể dục thể thao toàn dân, kết hợp chặt chẽ phát triển thể dục thể thao trong thiết chế văn hóa thể thao, với xây dựng nông thôn mới; khuyến khích khai thác, phát triển các môn thể thao dân tộc. Đối với trường học tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; xây dựng và triển khai đề án phát triển bơi lội trong trường học, phòng chống tai nạn đuối nước.

Tập trung phát triển 15 môn thể thao trọng điểm, gồm: Vật tự do - cổ điển; Cầu lông; Điền kinh; Đá cầu; Cờ vua; Cầu mây; Wushu; Quần vợt; Boxing; Vovinam; Judo; Bóng đá; Bóng chuyền; Bóng bàn; Thể dục dụng cụ; đưa tỉnh vào top 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mạnh nhất toàn quốc về thể thao thành tích cao.

Hoàn thiện hệ thống thiết chế thể thao các cấp. Quy hoạch và từng bước triển khai xây dựng khu liên hợp thể thao Bắc Giang tại khu vực phía Nam thành phố Bắc Giang. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư Nhà thể thao Bắc Giang. Hoàn thành quy hoạch đất cho thể thao cấp huyện, xã, thôn.

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao phục vụ tuyển chọn, đào tạo vận động viên và tập luyện thể dục, thể thao; tăng cường hợp tác khu vực, quốc tế về thể dục thể thao.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa thể dục, thể thao, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các liên đoàn, hiệp hội thể thao.

## **2.3. Lĩnh vực du lịch**

### **- Phát triển thị trường khách du lịch**

Khách nội địa: Ưu tiên thu hút khách từ Hà Nội, khách nội tỉnh, các tỉnh lân cận, các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng, Duyên hải Đông Bắc và các tỉnh Miền Trung.

Khách quốc tế: Ưu tiên thu hút thị trường khách Trung Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, thị trường Tây Âu, Bắc Mỹ và các nước ASEAN.

### **- Phát triển sản phẩm du lịch**

Ưu tiên phát triển các sản phẩm: “Du lịch Tây Yên Tử - theo dấu chân Phật Hoàng Trần Nhân Tông”; du lịch đường sông, kết nối với Bắc Ninh, Hải Dương. Du lịch cuối tuần với các khu nghỉ dưỡng sinh thái, làng sinh thái trên núi... Du lịch thể thao cao cấp (golf, dù lượn, thể thao khám phá...).

Duy trì và mở rộng phát triển sản phẩm: Du lịch văn hóa - tâm linh; du lịch lịch sử - văn hóa; du lịch cộng đồng; du lịch sinh thái; du lịch thể thao mạo hiểm, vui chơi giải trí, lễ hội - sự kiện; du lịch hội nghị, hội thảo; du lịch làng nghề...

*- Tổ chức không gian phát triển du lịch*

Phát triển không gian du lịch Bắc Giang với 5 khu vực chủ yếu:

(1) Không gian du lịch Tây Yên Tử (huyện Sơn Động, Lục Nam - khu vực phía Đông Nam tỉnh): Là không gian du lịch trọng điểm của tỉnh, trên cơ sở khai thác thương hiệu Yên Tử đã có.

(2) Không gian du lịch gắn với Khởi nghĩa Yên Thế (huyện Yên Thế, huyện Tân Yên - khu vực phía Tây Bắc tỉnh): Khai thác giá trị lịch sử - văn hóa, truyền thống lịch sử; các nét văn hóa, tín ngưỡng gắn cuộc Khởi nghĩa Yên Thế.

(3) Không gian dịch vụ du lịch, thể thao, vui chơi giải trí (thành phố Bắc Giang, huyện Yên Dũng, Việt Yên - khu vực trung tâm và phía Nam tỉnh): Là trung tâm du lịch của tỉnh, hướng chính là phát triển dịch vụ, vui chơi giải trí, đầu mối đón khách du lịch theo đường bộ, đường thủy và đường sắt.

(4) Không gian du lịch sinh thái nông nghiệp (huyện Lục Ngạn, Lục Nam - khu vực phía Đông Bắc tỉnh): Không gian sinh thái nông nghiệp gắn với các vườn cây ăn quả, trong đó lấy thương hiệu vải thiều Lục Ngạn làm điểm nhấn.

(5) Không gian văn hóa Quan họ (huyện Việt Yên, Hiệp Hòa - khu vực Tây Nam tỉnh): Phát triển trọng tâm 2 hướng chính là du lịch văn hóa gắn với bảo tồn dân ca Quan họ và du lịch đường thủy theo sông Cầu.

Giai đoạn đến năm 2020, tập trung phát triển 3 không gian: Không gian du lịch Tây Yên Tử (huyện Sơn Động, Lục Nam - khu vực phía Đông Nam tỉnh); Không gian du lịch gắn với Khởi nghĩa Yên Thế (huyện Yên Thế, huyện Tân Yên - khu vực phía Tây Bắc tỉnh); Không gian dịch vụ du lịch, thể thao, vui chơi giải trí (thành phố Bắc Giang, huyện Yên Dũng, Việt Yên - khu vực trung tâm và phía Nam tỉnh).

Các khu, điểm du lịch trọng điểm ưu tiên đầu tư: Tây Yên Tử, Đồi Cao (huyện Sơn Động); di tích khởi nghĩa Yên Thế (huyện Yên Thế); Suối Mỡ (huyện Lục Nam); chùa Vĩnh Nghiêm, núi Nham Biền (huyện Yên Dũng); chùa Bồ Đà, làng cổ Thổ Hà (huyện Việt Yên); Hồ Khuôn Thần (huyện Lục Ngạn); Khu lưu niệm 6 điều Bác Hồ dạy công an nhân dân (huyện Tân Yên).

*- Phát triển các tuyến du lịch*

Tiếp tục khai thác các tuyến: Tuyến du lịch liên tỉnh theo đường bộ kết nối Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Dương, Lạng Sơn, Thái Nguyên; tuyến du lịch nội tỉnh kết nối từ thành phố Bắc Giang đi các huyện.

Mở rộng khai thác tuyến du lịch mới: Tuyến du lịch chuyên đề (tâm linh, lịch sử, sinh thái, làng nghề); tuyến du lịch đường thủy trên sông Thương, sông Cầu và sông Lục Nam.

*- Phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch*

Ưu tiên phát triển các khách sạn từ 3-5 sao tại thành phố Bắc Giang và huyện Việt Yên, Yên Dũng; khu nghỉ dưỡng sinh thái tại Hồ Khuôn Thần, Khu

du lịch Tây Yên Tử, rừng nguyên sinh Khe Rỗ, nghỉ dưỡng ven sông Thương, Khu du lịch Xuân Lung - Thác Ngà, núi Nham Biền...; nhà nghỉ cộng đồng homestay tại các bản du lịch cộng đồng.

Cơ sở vui chơi giải trí: Phát triển sân golf; khu cắm trại, dã ngoại; vui chơi giải trí trên mặt nước; khu vui chơi giải trí tập trung, về đêm tại thành phố Bắc Giang. Phát triển các trung tâm thương mại, nhà hàng ăn uống, khu ẩm thực tại thành phố Bắc Giang, trung tâm các huyện và các khu, điểm du lịch. Xây dựng nhà biểu diễn, không gian biểu diễn nghệ thuật truyền thống tại các khu, điểm du lịch: Xương Giang, Tây Yên Tử, Suối Mỡ, làng cổ Thổ Hà, Vĩnh Nghiêm, Bồ Đà... Phát triển các điểm dừng chân, trung tâm thông tin, hệ thống thông tin, nhà văn hóa cộng đồng, cơ sở y tế, nhà vệ sinh công cộng...

#### *- Phát triển hạ tầng*

Trọng tâm phát triển hạ tầng giao thông kết nối với các khu, điểm du lịch (đường tỉnh 289 - đền Bắc Lệ, ĐT 289 - chùa Am Vãi ...). Xây dựng mới đường giao thông kết nối chùa Bồ Đà và xã Vân Hà sang thành phố Bắc Ninh bằng cầu đường bộ qua sông Cầu. Nâng cấp các tuyến đường vào các khu, điểm du lịch: Hạ tầng Khu du lịch sinh thái Suối Mỡ; đường kết nối từ chùa Bồ Đà - làng cổ Thổ Hà và giao thông trong làng cổ Thổ Hà...

Nâng cấp và mở mới một số bến thuyền, cảng: Bến cảng Á Lữ, Tân Tiến (thành phố Bắc Giang); chùa Vĩnh Nghiêm (Yên Dũng); bến Thổ Hà, Đình Vân, Hạ Lát (Việt Yên). Tổ chức giao thông công cộng: Mở mới tuyến xe buýt Thành phố Bắc Giang- Tây Yên Tử theo ĐT 293; các tuyến xe buýt từ trung tâm huyện đến các khu, điểm du lịch.

### **3. Danh mục dự án ưu tiên (có phụ biểu kèm theo)**

#### **4. Giải pháp thực hiện quy hoạch**

##### **4.1. Phát triển nguồn nhân lực**

Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ của ngành; Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách ưu tiên đối với đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao phụ trách hoạt động ở vùng núi, vùng sâu; đối với cán bộ thuộc nhóm ngành đặc thù. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm du lịch cho các chủ nhà hàng, khách sạn tại các khu, điểm du lịch, các huyện, thành phố.

Thu hút lao động có chất lượng cao từ các địa phương và khu vực khác. Liên kết với các doanh nghiệp, thường xuyên tổ chức cho các học viên đi thực tập thực tế tại các khách sạn lớn trên địa bàn tỉnh.

##### **4.2. Huy động nguồn lực, vốn đầu tư**

Ưu tiên nguồn vốn ODA, vốn hỗ trợ có mục tiêu, vốn trái phiếu Chính phủ và ngân sách tỉnh cho công tác tu bổ, tôn tạo di tích; bảo tồn di sản văn hóa; các công trình cơ sở hạ tầng du lịch; xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất ngành văn hóa, thể thao. Tăng cường thu hút, huy động nguồn vốn ngoài ngân sách cho phát triển các Khu, điểm du lịch. Thực hiện xã hội hóa đầu tư, bảo tồn và phục dựng các lễ hội, hoạt động văn hóa, các làng nghề phục vụ phát triển du lịch.

### **4.3. Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư**

Thực hiện đổi mới cơ chế chính sách, cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho lĩnh vực văn hóa, thể thao phát triển. Xây dựng chính sách mời các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa về địa phương nghiên cứu, xây dựng ý tưởng phát huy giá trị văn hóa, di tích... Xây dựng hồ sơ nghiên cứu để nâng tầm các di tích, bảo vật quốc gia.

Hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng chính sách cụ thể để thu hút nhà đầu tư trong phát triển các khu, điểm du lịch. Hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư xây dựng cơ sở homestay đạt chuẩn; dành nguồn ngân sách thực hiện các dự án bảo tồn văn hóa, bản sắc địa phương.

### **4.4. Hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế**

Tăng cường hợp tác với các quốc gia trong khu vực, các tỉnh, thành trong cả nước, các trường đại học, các cục, vụ, viện, các đơn vị, cá nhân trong việc tổ chức, biểu diễn văn hóa nghệ thuật; tuyển chọn và đào tạo vận động viên.

Liên kết với các hãng lữ hành trên các lĩnh vực: Xúc tiến, quảng bá, xây dựng sản phẩm du lịch, đào tạo nguồn nhân lực... Khuyến khích sự tham gia của các ngành khác nhau như nông nghiệp, thương mại về: Vốn đầu tư, công tác thị trường, công nghệ, cung cấp lương thực, thực phẩm, phát triển các sản phẩm lưu niệm...

Liên kết giữa ngành du lịch và khoa học - công nghệ trong hợp tác, đầu tư, chuyển giao công nghệ và ứng dụng khoa học kỹ thuật trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch; quảng bá, tuyên truyền...

### **4.5. Tuyên truyền, quảng bá cho phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Tổ chức các cuộc thi chọn biểu tượng (logo) và khẩu hiệu (slogan) cho du lịch Bắc Giang. Tăng cường nguồn kinh phí cho công tác xúc tiến, quảng bá du lịch. Xây dựng các ấn phẩm chuyên nghiệp, bằng nhiều thứ tiếng, ấn phẩm chuyên đề riêng (du lịch văn hóa - tâm linh, lịch sử - văn hóa, sinh thái...) để quảng bá du lịch. Đăng cai tổ chức một số sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch tầm cỡ quốc gia để quảng bá hình ảnh của tỉnh.

Đa dạng hóa xúc tiến quảng bá qua các trang mạng xã hội như: facebook fanpage, tài khoản twitter, instagram...; các diễn đàn đánh giá du lịch (Trip Advisor, Booking.com), tiếp thị trực tuyến...

## **5. Tổ chức thực hiện**

Các cấp, các ngành phổ biến, vận động nhân dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện quy hoạch.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức công bố, công khai, tuyên truyền quy hoạch, đặc biệt là các mục tiêu ưu tiên, khuyến khích phát triển. Xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch phát triển hàng năm. Phát triển và thực hiện các chương trình hành động mục tiêu. Thực hiện công tác giám sát, báo cáo hàng năm đối với việc thực hiện quy hoạch. Phối hợp, hướng dẫn UBND các thành phố, huyện trong quá trình thực hiện Quy hoạch.

Các Sở, ban, ngành liên quan: Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong phạm vi chức năng nhiệm vụ nhằm triển khai hiệu quả quy hoạch.

UBND các huyện, thành phố: Chủ trì và quản lý, khai thác các tuyến điểm du lịch trên địa bàn phù hợp với quy hoạch. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, tạo việc làm cho người bị thu hồi đất trong vùng thực hiện dự án theo Quy hoạch.

Xây dựng hệ thống theo dõi, đánh giá và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và quản lý thực hiện quy hoạch.

**Điều 2.** Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 là cơ sở cho việc quản lý, triển khai các dự án đầu tư phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định số 11/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 01 năm 2010 của UBND tỉnh Bắc Giang hết hiệu lực khi ban hành Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *gr*

*Nơi nhận:* *LD*

- Như Điều 5;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa – Xã hội, HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

*Bản điện tử:*

- VP UBND tỉnh: LDVP, TKCT, TH.



**DANH MỤC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**  
(Ban hành theo Quyết định số 939 /QĐ-UBND ngày 27 /12/2017 của UBND tỉnh)

**I DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ LĨNH VỰC VĂN HÓA**

TT	Nội dung	Nguồn vốn
<b>I</b>	<b>Giai đoạn 2017-2020</b>	
1	Xây mới 25 nhà văn hóa đa năng, Trung tâm VH TT cấp xã	Vốn xây dựng nông thôn mới
2	Cải tạo, nâng cấp 25 nhà văn hóa đa năng, Trung tâm VH TT cấp xã	Vốn xây dựng nông thôn mới
3	Xây mới 100 nhà văn hóa thôn/tổ dân phố	Vốn xây dựng nông thôn mới, xã hội hóa
4	Cải tạo, nâng cấp 250 nhà văn hóa thôn/tổ dân phố	Vốn xã hội hóa
5	Xây mới 1 nhà văn hóa công nhân khu công nghiệp	Ngân sách
6	Kêu gọi đầu tư Bảo tàng tư nhân (1 bảo tàng)	Vốn xã hội hóa
7	Kêu gọi đầu tư Trung tâm biểu diễn nghệ thuật tư nhân (1 trung tâm)	
8	Kêu gọi đầu tư Rạp chiếu phim tư nhân (1 rạp)	
9	Kêu gọi đầu tư Thư viện tư nhân (2 thư viện)	
<b>II</b>	<b>Giai đoạn 2021-2030</b>	
1	Xây mới Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh	Ngân sách
2	Xây mới Trung tâm Văn hóa triển lãm, nhà hát, khu hội chợ	Ngân sách
3	Xây mới 7 Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện (Việt Yên, Lạng Giang, Lục Ngạn, Yên Thế, Hiệp Hòa, Yên Dũng và TP. Bắc Giang)	Ngân sách
4	Xây mới 3 thư viện huyện	Ngân sách
5	Xây mới 42-47 trung tâm văn hóa xã	Vốn xây dựng nông thôn mới
6	Cải tạo, nâng cấp 580 nhà văn hóa thôn	Vốn xây dựng nông thôn mới
7	Xây mới 2 nhà văn hóa công nhân khu công nghiệp	Ngân sách, xã hội hóa
8	Kêu gọi đầu tư Bảo tàng tư nhân (2 bảo tàng)	Vốn xã hội hóa
9	Kêu gọi đầu tư Trung tâm biểu diễn nghệ thuật tư nhân (2 trung tâm)	
10	Kêu gọi đầu tư Rạp chiếu phim tư nhân (3 rạp)	
11	Kêu gọi đầu tư thư viện tư nhân (3 thư viện)	

**II. DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ LĨNH VỰC THỂ THAO**

TT	Nội dung	Nguồn vốn
<b>I</b>	<b>Giai đoạn 2017-2020</b>	
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật nhà thi đấu thể thao Bắc Giang	Ngân sách tỉnh
2	Nhà thi đấu thể thao tỉnh Bắc Giang	Ngân sách tỉnh
<b>II</b>	<b>Giai đoạn 2021-2030</b>	
1	Khu liên hợp thể thao tỉnh (bao gồm sân vận động mới)	Ngân sách tỉnh

### III. DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ LĨNH VỰC DU LỊCH

#### 1. Dự án đầu tư từ nguồn ngân sách

TT	Nội dung	Nguồn vốn
<b>I</b>	<b>Giai đoạn 2017-2020</b>	
1	<i>Dự án đầu tư hạ tầng du lịch</i>	
	<i>Các dự án đầu tư theo Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020</i>	
1.1	Hạ tầng Khu du lịch sinh thái Suối Mỡ, huyện Lục Nam	Ngân sách trung ương
1.2	Đường và hạ tầng vào khu Thiền viện Trúc lâm Phượng Hoàng và chùa Kem, huyện Yên Dũng	Ngân sách trung ương
1.3	Bảo tồn, tôn tạo, tu bổ và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Những điểm khởi nghĩa Yên Thế ( <i>huyện Yên Thế, Tân Yên, Việt Yên, Yên Dũng</i> )	Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh
1.4	Đường kết nối từ vành đai 4 vào chùa Bồ Đà, huyện Việt Yên	Vốn trái phiếu chính phủ
1.5	Cải tạo đường từ chùa Bồ Đà - làng cổ Thổ Hà và đường giao thông trong làng Thổ Hà, huyện Việt Yên	Ngân sách huyện
2	<i>Dự án phát triển du lịch cộng đồng</i>	
2.1	Hỗ trợ phát triển bản du lịch cộng đồng Bản Mậu, bản Đồng Cao, huyện Sơn Động	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
2.2	Hỗ trợ phát triển bản du lịch cộng đồng Bản Ven, bản Xoan, Thượng Đổng, huyện Yên Thế	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
2.3	Hỗ trợ phát triển bản du lịch cộng đồng làng cổ Thổ Hà, huyện Việt Yên	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
2.4	Hỗ trợ phát triển bản du lịch cộng đồng thôn Cẩm Vải, Khuôn Thần, huyện Lục Ngạn	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
2.5	Hỗ trợ phát triển bản du lịch cộng đồng Bản Khe Nghè, huyện Lục Nam	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
3	<i>Đề án nghiên cứu, phát triển thị trường khách du lịch</i>	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh
4	<i>Đào tạo phát triển nguồn nhân lực</i>	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh
5	<i>Đề án, chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch</i>	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh
6	<i>Đề án bảo tồn văn hóa, tài nguyên, môi trường du lịch</i>	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh
<b>II</b>	<b>Giai đoạn 2021-2030</b>	
1	<i>Dự án đầu tư hạ tầng du lịch</i>	
1.1	Nâng cấp, mở rộng đường kết nối Khu du lịch Xuân Lung - Thác Ngà, huyện Yên Thế ( <i>từ UBND xã Xuân Lương vào Thác Ngà</i> )	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
1.2	Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ ĐT 289 vào chùa Am Vải, huyện Lục Ngạn	Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, huyện
1.3	Cải tạo đường giao thông vào hồ Khuôn Thần, huyện Lục Ngạn ( <i>từ ĐT289 - hồ Khuôn Thần</i> )	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
1.4	Làm mới đường vào Đền thờ Tiến sĩ Thân Nhân Trung, huyện Việt Yên ( <i>từ đường gom Quốc lộ 1A vào đền</i> )	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện

TT	Nội dung	Nguồn vốn
1.5	Cải tạo, nâng cấp đường vào Khu du lịch tâm linh sinh thái Núi Dành, huyện Tân Yên (từ Quốc lộ 17 vào khu du lịch)	Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh
1.6	Cải tạo, nâng cấp đường vào Đồi văn nghệ kháng chiến gắn với khu lưu niệm nhà văn Nguyên Hồng, huyện Tân Yên	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
1.7	Cải tạo, nâng cấp đường kết nối núi Đồn Mỏ Thổ, huyện Việt Yên (từ đường Quốc lộ 17)	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
1.8	Nâng cấp, cải tạo đường từ cây Dã Hương đến các di tích trong cụm di tích xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
1.9	Cải tạo, nâng cấp đường kết nối Thác Ba Tia, huyện Sơn Động (Đoạn từ đường vào mỏ than Đồng Rì đến suối; từ suối lên Thác Bà Tia)	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
1.10	Cải tạo, nâng cấp đường vào Suối nước Vàng, huyện Lục Nam	Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
2	Dự án phát triển du lịch cộng đồng	
2.1	Hỗ trợ phát triển bản du lịch cộng đồng Bản Đá Húc, huyện Lục Nam	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
2.2	Hỗ trợ phát triển bản du lịch cộng đồng làng Nguyệt Đức, huyện Việt Yên	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện
3	Dự án phát triển du lịch làng nghề	Vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh, ngân sách huyện

## 2. Dự án đầu tư đầu tư theo hình thức PPP

TT	Nội dung
<b>I</b>	<b>Giai đoạn 2017-2020</b>
1	Dự án cầu Vân Hà và đường giao thông kết nối từ Bồ Đà sang thành phố Bắc Ninh (huyện Việt Yên)
<b>II</b>	<b>Giai đoạn 2021-2030</b>
1	Giao thông kết nối ĐT289 (hồ Khuôn Thần, huyện Lục Ngạn) - đền Bắc Lệ, tỉnh Lạng Sơn

## 3. Danh mục dự án mời gọi đầu tư

TT	Tên dự án đầu tư
<b>I</b>	<b>Các dự án đầu tư khu, điểm du lịch</b>
	<b>Giai đoạn 2017-2020</b>
1	Đầu tư phục dựng các di tích theo con đường Hoàng dương Phật pháp của Phật Hoàng Trần Nhân Tông: Hòn Tháp, chùa Yên Ngựa, chùa Bình Long, chùa Hồ Bắc (huyện Lục Nam)
2	Khu du lịch Suối Mỡ, huyện Lục Nam
3	Khu du lịch Hồ Suối Nứa, huyện Lục Nam
4	Khu đền Thần Nông, huyện Lục Nam
5	Khu du lịch núi Nham Biền, huyện Yên Dũng
	- Chùa khu vực đỉnh núi Non Vua (gần giếng Thần Minh);
	- Khu nghỉ dưỡng sinh thái;
	- Làng sinh thái trên núi
6	Khu du lịch Đồng Cao, huyện Sơn Động
7	Khu du lịch Xuân Lung - Thác Ngà, huyện Yên Thế

TT	Tên dự án đầu tư
8	Khu du lịch hồ Khuôn Thần, huyện Lục Ngạn
9	Khu du lịch chùa Am Vãi, huyện Lục Ngạn
10	Khu du lịch sinh thái Núi Dành, huyện Tân Yên
11	Khu du lịch nghỉ dưỡng ven sông Thương, thành phố Bắc Giang
12	Dự án đầu tư làng cổ Thổ Hà, huyện Việt Yên
	- Khu bảo tồn, biểu diễn quan họ phục vụ du khách
	- Làng nổi trên sông Cầu
	- Chợ truyền thống theo hướng cổ truyền ( <i>bày bán sản phẩm lưu niệm, làng nghề...</i> )
13	Sân golf Trung Sơn, huyện Việt Yên
14	Khu du lịch cây Dã Hương nghìn năm tuổi gắn với cụm di tích xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang
15	Điểm du lịch chùa Tứ Giáp, huyện Tân Yên
16	Sân golf huyện Lục Nam
	<b>Giai đoạn 2021-2030</b>
17	Sân golf huyện Lạng Giang
18	Điểm du lịch Thác Ba Tia, huyện Sơn Động
19	Điểm du lịch suối Nước Vàng, huyện Lục Nam
20	Điểm du lịch Mai Sưu, huyện Lục Nam
21	Điểm du lịch sinh thái Thác Rêu ( <i>Vực Rêu</i> ), huyện Lục Nam
22	Khu du lịch Đập Đá Ong, huyện Tân Yên
23	Khu du lịch Núi Đốt, huyện Tân Yên
24	Điểm du lịch Đồi văn nghệ kháng chiến gắn với khu lưu niệm nhà văn Nguyễn Hồng, huyện Tân Yên
25	Khu du lịch núi Đồn Mỏ Thổ, huyện Việt Yên
26	Điểm du lịch sinh thái Quảng Phúc, thành phố Bắc Giang
27	Điểm du lịch sinh thái hồ Cầu Rễ, huyện Yên Thế
28	Điểm du lịch hồ Hồ Cao, huyện Lạng Giang
<b>II</b>	<b>Các dự án đầu tư hạ tầng</b>
1	Đầu tư cảng du lịch Á Lữ, cảng Tân Tiến, thành phố Bắc Giang
2	Đầu tư nâng cấp bến cảng Thổ Hà, cảng Đình Ván, cảng Hạ Lát, huyện Việt Yên
3	Đầu tư cảng Cẩm Lý, Lục Nam, huyện Lục Nam
<b>III</b>	<b>Các dự án đầu tư cơ sở vật chất phục vụ du lịch</b>
1	Công viên giải trí thành phố Bắc Giang ( <i>ven sông Thương</i> )
2	Các khu vui chơi giải trí trên địa bàn các huyện
3	Các trung tâm thương mại, thành phố Bắc Giang
4	Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, thành phố Bắc Giang
5	Các khách sạn từ 3-5 sao tại TP Bắc Giang
6	Các khách sạn tại các huyện
7	Các trạm dừng nghỉ trên tuyến đường tỉnh 293 ( <i>huyện Yên Dũng, Lục Nam, Sơn Động</i> ), Quốc lộ 279 ( <i>huyện Sơn Động</i> ), tuyến du lịch TP Bắc Giang - Yên Thế ( <i>huyện Yên Thế</i> ), thành phố Bắc Giang - Lục Ngạn ( <i>huyện Lục Ngạn</i> )
8	Đầu tư các tuyến xe buýt từ TP Bắc Giang - ĐT 293 - Khu du lịch tâm linh - sinh thái Tây Yên Tử và các tuyến từ trung tâm các huyện đến các khu, điểm du lịch